

Cảm Ứng Thiên Vững Biên

Chuyên ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

(Bài 21)

(Chánh văn 19 tiếp theo): Trung hiếu.

(Nghĩa là: Trung hiếu).

Luận về chữ hiếu (tiếp theo)

(Nhạc)

Lại nói: Nguyên do huân tập thành đại bất hiếu có bốn điều.

Một là tài sản riêng.

Hễ tiền tài lọt vào tay ta, sẽ thành cái ta có, nhưng tiền tài ở trong tay cha mẹ thì lại nói: “Ta phải có phần chứ!” Tiền tài đầy đủ bèn quên cha mẹ, tiền tài thiếu thốn bèn dòm ngó [tiền tài của] cha mẹ. Cầu mong tiền tài không được, bèn oán hờn cha mẹ. Cha mẹ chẳng thể tự sống, phải ăn nhờ ở đậu ta, ta sẽ lại oán trách cha mẹ. Thậm chí có khi cha trơ trọi một thân, con là con một, nhưng vì tiền tài mà có chuyện hục hặc. [Hễ phải phụng dưỡng cha mẹ thì con cái] đứa lớn, đứa nhỏ đùn đẩy lẫn nhau.

Cũng có khi bỏ mặc cha mẹ, không phụng dưỡng, chẳng biết thân [của chúng ta] là thân của ai, tài sản [của ta] là tài sản của ai! Ta chẳng đem theo một đồng nào tới [thế gian này], nhưng ăm bòng, bú mớm chẳng khuyết cho đến hiện

thời là do ai làm vậy? Đến khi kiếm được tiền nhiều hơn mấy đồng bèn toan so đo, tính toán cùng cha mẹ!

Hai là mê luyến vợ con!

Đang thân thiết với vợ con, mà cha mẹ [vừa bước vào] bèn tởn ngất. Có thức ăn ngon, tiền bạc, bèn toan chiều vợ nuôi con. Hễ có hội hè, dịp vui, bèn dẫn vợ, bế con [đi dự], ý niệm làm vui lòng cha mẹ ngày càng nhỏ bé, chẳng nghĩ đứa con là con của ta, mà ta là con của ai? Con của cha mẹ là ta, mà ta chẳng đoái hoài, vậy thì ta cũng [trông mong] nhờ cậy con cái nổi gì?

Vợ chồng hòa hảo cố nhiên là chuyện vui thú trong gia đình, nhưng lúc [chính mình] còn đang oa oa đợi bú, lúc tiêu tiêu còn chưa phân định rõ ràng, há có biết mê luyến vợ hay không? Há vợ có thể chăm sóc cho ta được sống sót hay không? Cha mẹ thấy con đã trưởng thành, có gia đình, vui sướng khôn xiết suốt đời, [ngờ đâu] con có vợ, đâm ra [cha mẹ] bị mất luôn đứa con rồi!

Ba là đành điếm.

Lửa dục hừng hực, khách [bị gái làng chơi hoặc kẻ nữ lơ lả] dụ dỗ như cuồng, dầu có người tựa cửa mong chờ, đau lòng mà chẳng biết. Lãng phí gia nghiệp, [khiến cho] vợ và mẹ chồng hực hực, có khi cãi cọ, trách móc, mà [chồng vẫn thờ ơ] chẳng quan tâm. [Vợ] ôm con chẳng ngủ, hôn mớ màng mưa gió thê lương thâu đêm.

Người tóc bạc (có nghĩa là cha mẹ) chẳng vui, sự phụng dưỡng vật chất đơn bạc nửa đời sau cũng bị chông chênh¹.

¹ Nguyên văn “*thục thủy lãnh bán sanh chi phụng*”. Chữ Thục Thủy (菽) phát xuất từ một đoạn văn trong thiên Đàn Cung của sách Lễ Ký: “*Tử Lộ viết: Thương tai bản dã! Sanh vô dĩ vi dưỡng, tử vô dĩ vi lễ dã. Khổng Tử viết: Xuyết*

Than ôi! Sự mê cuồng ấy đẩy lên mấy chốc, mà nữ khiến có chuyện xảy ra như thế ấy.

Bốn là tranh giành, đổ kỵ.

Trời đất to tát [ngần ấy], thế mà còn có kẻ bức bối [oán trời trách đất]. Cha mẹ đối với các con, há chẳng khỏi có khi tình cảm thiên vị! Do vậy, [các con] xắn tay áo tranh phần, gườm mắt nhìn nhau tranh giành lòng sủng ái [của cha mẹ], hoặc anh em hục hặc bất bình, hoặc chị em so đo từng chuyện nhỏ nhặt, che chắn khuyết điểm, tranh chấp sở trường, chia bè lập phái công kích kẻ không cùng phe, bêu riếu lẫn nhau khiến cho gia đạo suy vi, chất chứa [những tình tự] sân hận, ưa thích, [khiến cho] tâm tình hiếu thuận bị lộn lộn.

Bốn điều ấy cũng là thói thường tình của mọi người, sợ rằng hiếu tử cũng chẳng tránh khỏi, dần dần trở thành đại bất hiếu. Ôi! Đáng sợ thay!

Lại nói:

- Có kẻ dường như là có hiếu, mà chẳng phải là có hiếu! Cha có lỗi, [con cái] hãy nên khéo léo can gián. Cha phạm lỗi bèn lập tức che đậy. Nếu chỉ biết thuận theo cha mẹ về mặt tình cảm, chẳng biết tùy thuận cha mẹ theo phương diện lý trí, hoặc mặc tình thiên vị chiều theo, sẽ khiến cho gia đình gặp

thục ảm thủy, tận kỳ hoan, tư chi vị hiếu” (Tử Lộ nói: “Đau lòng thay! Con nghèo quá nên cha mẹ còn sống thì chẳng thể phụng dưỡng. Cha mẹ đã khuất rồi chẳng có gì để cúng lễ”. Khổng Tử bảo: “Ăn đậu, uống nước, tận hết sức khiến cho cha mẹ vui lòng, đó gọi là hiếu”).

Do vậy, chữ Thục Thủy thường được hiểu theo nghĩa bóng là sự phụng dưỡng trọn hết tấm lòng, dẫu đơn bạc về mặt vật chất. Ông Hoàng Bách Lâm giảng “*thục thủy lãnh bán sanh chi phụng*” phải hiểu là “*cũng vì con say mê đàng điểm, phá nát gia nghiệp mà ngay cả cuộc sống vật chất đơn bạc trong nửa đời sau của cha mẹ cũng gặp phải nguy cơ*”.

nguy cơ; hoặc để mặc cho cha mẹ phóng túng [làm bậy], sẽ chuốc lấy sự ghét bỏ của xóm giềng, hoặc do che giấu những chuyện lén lút ngấm ngầm của cha mẹ, sẽ đắc tội với trời đất. Đây là thành tựu điều ác của cha mẹ, há có phải là hiếu!

Có kẻ tự bảo chính mình là hiếu, mà thật ra chẳng phải là hiếu. Có thể chăm nom, hầu hạ cha mẹ, có thể phụng dưỡng, nhưng lộ vẻ tự đắc ta là người có đức hạnh! Trong những gia đình thường dân, chỉ có một nhà, cha con sớm tối quây quần, ắt sẽ có lúc lời lẽ va chạm, phải tìm cách tiêu trừ ngay những [xung đột] ấy, hòng khôi phục tình cảm chân thành, thân thiết.

Có kẻ sĩ thông hiếu sách vở, nhưng ngại ngần vì cha già cả, bèn viện cớ muốn cho cha sống an nhàn mà an trí [cha] ở nơi khác; Hoặc là do sợ cha mẹ quá cổ hủ, bèn mượn cớ ấy để chống trái, xa lìa; Hoặc là vì thấy cha mẹ kém cỏi, bèn mượn cớ để đàn áp, đến nỗi ngày càng lợt lạt, ít nói chuyện với cha mẹ, biểu lộ thái độ lãnh đạm, tuy tôn kính, nhưng không thân thiết.

Cũng có hạng người thích rong chơi, bỏ niềm vui quây quần trong gia đình, để vầy đoàn cùng bạn bè, [đi qua] làng khác, tỉnh xa lâu năm chầy tháng, mong mỗi đạt được lợi lộc từ người khác, mượn tiếng là vì nhà nghèo [phải tìm cách] nuôi sống gia đình, thật ra là tích cóp để phụng dưỡng vợ con, há có phải là hiếu thảo!

Lại có kẻ được người khác thấy là hiếu, nhưng thần thấy [kẻ ấy] chẳng phải là hiếu. [Cha mẹ] còn sống thì cũng tận hết sức phụng dưỡng, cũng quây quần bên cha mẹ, [cung phụng] vật chất đầy đủ, nhưng thiếu sót tấm lòng, trọn chẳng có niềm vui [đền đáp ân cha mẹ] thật sự.

Đến khi cha mẹ tạ thế, ma chay chu đáo, khóc lóc, vật vã theo thói thường, nhưng cũng chẳng buồn rầu thật sự. Còn

như kiếm cuộc đất để an táng, bèn dốc cạn sức, tốn nhiều tiền, lại là vì mưu tính phước lộc cho con cháu, chẳng phải vì mong cho cha mẹ được yên nghỉ. Mắt của chư thần thấy chuyện này rất rõ.

Lại có kẻ được khen là hiếu trong một thời, chẳng thể được đề cao ngàn đời. Dẫu có thể được truyền tụng là hiếu thảo ngàn đời, vẫn chẳng thể thỏa mãn tấm lòng. Kẻ ấy chẳng hề phạm một lỗi nào trong những lỗi vừa kể trên đây, không một hiếu hạnh nào chẳng trọn vẹn, nhưng chưa nghe đại đạo, đối với chuyện “tu thân, trọn hết tánh” vẫn còn khuyết thiếu.

Nói chung là di thể đọa lạc², chẳng báo ân cha mẹ. Vì thế, [trau giòi] đức hạnh trở thành bậc thánh nhân thì sự hiếu thảo ấy mới được gọi là đại hiếu. Kẻ làm con hãy nên gấp phản tỉnh!”

Lại nói:

- Tuổi già bị con cháu chán ghét cũng có mấy loại [nguyên do].

Một là lạc hậu. Áo mũ, lễ số chẳng hợp thời nghi. Hãy nên nghĩ tóc bạc da mồi, sao còn mãi được? [Những tình tự, kinh nghiệm, đức hạnh] cổ xưa rất thú vị, khiến cho kẻ khác yêu tiếc.

Hai là tiếc tiền tài. [Người già] thu gom [tiền tài], nắm giữ, tính toán, cấm con cháu lạm dụng. Hãy nên nghĩ [người già] vì ai mà gian khổ? Những thứ ta ăn hoặc dùng hằng ngày là do ai để lại?

² Ý nói: Tấm thân này do cha mẹ mà có, nên thân thể ta là do cha mẹ để lại, nên gọi là “di thể”. Ta không tu hành chân thật, nên không có khả năng hướng dẫn cha mẹ vãng sanh Cực Lạc, tức là đã phí uổng tấm thân này! Vì thế nói là “di thể đọa lạc”.

Ba là gầy yếu, cử động chẳng tiện, đến nỗi [con cháu] phải vất vả dìu đỡ, trông nom. Hãy nên nghĩ báo đáp ân cù lao, cha mẹ nuôi con hòng nhờ cậy tuổi già chính là vào lúc này.

Bốn là lắm cảm, già suy. Nói năng chẳng rõ ràng, nặng tai, câu cú trúc trắc. Hãy nên nghĩ đến lúc chính mình mới sanh ra, chẳng biết gì, chẳng nói được, ai đã yêu thích chơi đùa với ta?

Năm là yêu chiều. Đối với trẻ nhỏ bên nội, bên ngoại, [cha mẹ thường] nhường cơm, nhường áo, che chở thiên vị quá đáng. Hãy nên nghĩ: Đối với tôi tớ mà ta còn phải nên có tấm lòng thông hiểu thương yêu, huống hồ đối với những người ruột thịt.

Nếu đối với những điều này mà dấy lòng chán ghét, sẽ là bất hiếu mà chẳng tự biết. Hãy nên gấp phản tỉnh.

Lại nói:

- Lại nữa, giữa những đứa con sanh trước và sanh sau, giữa con dòng đích và con dòng thứ³, nếu cha mẹ có sự thiên vị thì kẻ làm con cũng dễ sanh lòng hiềm oán. Đối với chuyện này, ta hãy nên đối xử bằng tấm lòng [chân thành], mong sao cha mẹ vui lòng mới thôi.

Hàn Ngụy Công (tức là Hàn Kỳ) đời Tống đã nói: “*Cha từ, con hiếu, đó là chuyện thường tình, chẳng đáng phải bàn luận. [Chỉ riêng trường hợp] cha mẹ chẳng có lòng từ, mà con chẳng đánh mất đạo hiếu [thì mới đáng bàn định]. Đây là lý do vì sao xưa nay ca ngợi Đại Thuấn vậy*”.

³ Con dòng đích là do vợ cả sanh ra, con dòng thứ là con của các người thiếp (vợ lẽ).

Nói chung, chuyện cấp bách nhất là tiêu trừ, hóa giải [sự thiên vị trong tình thương của cha mẹ]. Ở trong hoàn cảnh ấy, [phải tiêu trừ] cho đến khi những căn bã (chấp trước, sân hận, oán hận, hiềm khích, chướng ngại) hoàn toàn bị tiêu tan, chẳng còn một mảy tách nóng giận nào! Hãy lưu tâm làm cho cha mẹ vui lòng bội phần cẩn thận hơn những kẻ làm con thông thường.

Nếu cha mẹ là người có lòng nhân, tự nhiên sẽ chuyển thành thương yêu ta. Nếu [cha mẹ] là người không có lòng nhân, [dẫu ta] chẳng thể khiến cha mẹ cảm động, há nên mâu thuẫn với cha mẹ? Vẫn hãy chỉ nên tự mình trọn hết đạo làm con, ngõ hầu chẳng bị hãm vào phương ngõ nghịch mà thôi!

Nếu cứ một mực thấy cha mẹ sai trái, lửa giận đầy ắp trong bụng chẳng thể tiêu trừ, chẳng thể tháo gỡ, ắt sẽ có lúc chẳng đề nén được, [do vì] căn cội nhỏ nhiệm chẳng trừ, sẽ dẫn đến tức nước vỡ bờ. Tôi sợ rằng đến khi ấy, trách cha mẹ thì nhẹ, mà tội lỗi của kẻ làm con sẽ chẳng thể trốn tránh được đâu nhé!

Lại nói:

- Há chỉ là chớ nên tích lũy ý niệm và tập khí oán giận⁴ mà còn phải làm cho cha mẹ, anh em hành theo thiên lý, phải làm cho cha mẹ, anh em yêu thương ta, thân thiết với ta. Đây là ý tốt, nhưng cũng chớ nên quá nóng vội, dùng biện pháp quá nặng nề. Quá nặng thì họ sẽ chấp nhận, chẳng thể chuyển biến được!

Lại nói:

⁴ Nguyên văn: “*Khởi duy oán nộ bất khả sử hữu tức vật*”. Ông Hoàng Bách Lâm giảng: “*Vật*” ở đây chính là ý niệm tích lũy trong tâm ta. Nói theo Phật pháp, “*vật*” chính là A Lại Da Thức. “*Tức*” là nói đến tập khí từ nhiều đời nhiều kiếp.

- Lại còn có bốn hạng cha mẹ, càng phải đối đãi hiếu thảo thiết tha hơn. Phạm tội bất hiếu với [bốn hạng cha mẹ ấy], sẽ đặc biệt nặng nề hơn đối với những loại khác.

Một là già cả, hai là bệnh tật, ba là góa bụa, bốn là nghèo nàn, túng thiếu. Thuở cha mẹ trẻ trung, khỏe mạnh, ăn, nghỉ, đi, đứng vẫn có thể tự lo liệu được. Tới lúc run rẩy, quanh quẽ, chóng gầy, dễ ngã, lạng lẽ khỏ sở trong đêm lạnh, xương cứng khó thể chịu đựng.

Còn nếu như bị trúng phong, bệnh tật lâu ngày, ngồi, nằm chẳng thoải mái, vương vãi những thứ bẩn thỉu, khiến chiếu, đệm đáng gớm. Con khó phụng dưỡng cha mẹ chỉ trong lúc này, mà cha mẹ cũng trông cậy con chỉ trong lúc này.

Lại như tuổi già mất người phối ngẫu, ai hỏi đến nóng lạnh, cùng nhau chung bóng, chẳng thể thốt lên những lời ấp ủ trong tâm! Bậc trượng phu thì còn được, chứ bà góa biết làm thế nào đây?

Ngay như người con cháu đông đầy, đứa có đôi lứa bèn vui vầy đôi lứa, đứa có con thơ sẽ lo chăm bẵm con thơ, mỗi người ngủ ngáy o o, mỗi kẻ lo làm chuyện chính mình vui thích. Đêm dài [người già thao thức] nghe tiếng đồng hồ điểm bèn chịu không nổi lệ trào đầm gối, biết tỏ cùng ai? [Người nào] có con cháu hiếu thuận, có thể chăm nom, phụng dưỡng thì còn có thể tạm thời gởi gắm tâm tình lạnh lẽo [vì nỗi cô tịch do góa bụa] nơi nhiệt tâm [hiếu thuận của con cháu].

Bất hạnh gặp phải con dâu hung tợn, quen thói thô tháo, vô lễ, hung tợn, nếu chồng hiếu thuận với bố mẹ ruột, cô ả sẽ ngang ngược gây trở ngại, cách tuyệt. Chỉ vì gìn giữ nửa điểm cốt nhục [thân tình], [cha mẹ vất vả cả đời chăm chút cho con đẻ] phí công đòi lấy một đời thê lương, khổ sở!

Lại có kẻ vì chăm chút cho con mà tiền tài rỗng tuếch, do lo cưới gả mà tài cùng lực kiệt. Thuở trẻ trung, khỏe mạnh, lo toan cho con ấm áo, no cơm dư dật⁵, tới khi già cả, bần cùng, gãi đầu do dự, do mơ tưởng một món ăn ngon mà thèm rỏ dãi, nín nhịn ăn mảy ba bữa cơm [của con]! [Mẹ già] sáng đun tối nấu mà vẫn bị mắng mỏ là ăn không ngồi rồi. Dệt vải, thêu vá, ẵm cháu, vẫn bị trù rửa cho mau chết!

Những người làm cha mẹ như thế ấy, oán khí đủ để thấu trời, kẻ làm con cháu của họ càng phải nên hiếu thảo gấp bội những đứa con thông thường khác. Kẻ khuyên hóa cũng nên khẩn thiết [khuyên răn] từ chỗ này!

Trong sách Khuyên Giới Toàn Thư của ông Trần Thành Khanh có viết:

“Lại như kinh Tăng Nhất [A Hàm] đã nói, trong đời có kẻ tỳ thiếp sanh con cho chủ nhân. Họ cũng mang thân nữ như mọi người, nhưng do sanh trong nhà nghèo hèn, bị rơi vào tay kẻ phú quý, những tối chia chăn sẻ gối [với chồng] thì ít, những đêm ngủ đơn côi thì nhiều.

Kẻ còn may mắn, gặp bà chủ (tức là vợ cả) là người hiền lành, hiểu biết, hoặc tánh tình lúc tốt lúc xấu thì còn có thể miễn cưỡng sống qua ngày.

⁵ Nguyên văn là “*phì noãn*” (肥暖), đây vốn là một từ ngữ có ý nghĩa “cuộc sống vật chất dư dật, sung sướng”. Từ ngữ này phát xuất từ một đoạn trong sách Mạnh Tử, thiên Lương Huệ Văn Vương: “*Vì phì cam bất túc ư khẩu dĩ, khinh noãn bất túc ư thể dĩ, ức vì thái sắc bất túc thị ư mục dĩ, thanh âm bất túc thính ư nhĩ dĩ. Tiện bế bất túc sử linh ư tiền dĩ. Vương chi chư thần giai túc dĩ cung chi, nhi vương khởi vì thị tai*” (Có phải là vì miệng nhà vua chẳng ăn đủ những món ăn béo ngậy, ngon ngọt ư? Có phải là vì những thứ y phục nhẹ, ấm chẳng đủ cho thân thể ư? Có phải là mắt nhìn chẳng thỏa những thứ đẹp đẽ ư? Có phải là tai nghe chẳng đủ những thứ âm thanh [hay khéo] ư? Những kẻ bề tôi chẳng đủ cho vua sai sử ư? Các bầy tôi của nhà vua đều có thể cung cấp đầy đủ những thứ đó, vậy thì vua còn phải bận tâm đến những chuyện ấy để làm gì?)

Nếu gặp [vợ cả] có tánh ghen tuông, hung tợn, suốt ngày chửi mắng dữ dằn, lăng nhục đủ mọi cách. Hễ thốt một lời biện bác, ắt bị chửi là quá phận, vô lễ. Kể khổ [với chồng] nửa câu, [vợ cả] bèn cầm hận [rửa xả vợ lẽ] “xúi giục bên gôi”.

Lại gặp phải con dâu bất hiếu, con trai, con gái bất hiếu, chẳng nghĩ đến chuyện bố chồng thương tiếc, cứ một mực xúc xiểm với mẹ đích của chồng, lũ tôi tớ lại phụ họa theo, sóng gió nổi nơi đất bằng, sấm sét giáng xuống từ trời xanh!

Lại bất hạnh gặp phải chủ nhân bạc tình, chẳng biết đến ấm lạnh, chẳng thương xót lúc ốm đau. Trong khuê phòng, lệ đầm áo xanh⁶, ở ngoài cửa, [chồng] hò reo, nhậu nhẹt thỏa thích!

Thậm chí có kẻ nuông chiều mê một người yêu mới, chán ghét tình cũ. Tự thương mình mạng bạc, mấy phen tìm cái chết, thật đáng đau xót! Ngẫu nhiên có thai, phải che giấu nhiều cách. Chẳng che giấu được, sẽ chịu đủ mọi nỗi ê chề, phần uất. Ngồi trên cỏ mà sanh nở, lấy ai chăm sóc?

Nếu may mắn có con, sẽ bị [vợ cả] ghen ghét, chẳng dung, [người thiếp] phải càng thêm dè dặt. Hở ra [sẽ bị nhiếc móc] là “cậy có con rồi buông tuồng”! Hễ con mắc bệnh, khoét thịt trị vết thương, cam chịu đói rét!

Kinh dạy: “*Mười tháng hoài thai mẹ vất vả, ba năm bông ảm lòng mẹ ân cần*”. Nếu bản thân là tỳ thiếp, sẽ phải siêng khổ gấp bội bình thường! Đến khi con trưởng thành, được có vợ con, được hưởng ruộng đất, nhà cửa, hoàn toàn chẳng nghĩ những thứ được hưởng thụ trong hiện thời đều là do mẹ ta khô máu, mòn xương, cạn lệ, đứt ruột mà ra. Nói nghĩ đến đây, chẳng thể không cay mũi!

⁶ Thuở xưa, đây tức những nhà quyền quý mặc áo màu chàm.

Kẻ làm con hãy nên thường nghĩ đến điều này, phát phần lập chí, thề mong sẽ có ngày rạng mày nở mặt [mẹ ruột], hồng đèn đáp muôn ngàn nỗi đắng cay, khổ sở. Hãy thường xuyên phụng dưỡng. Hãy nên nghĩ mẹ vất vả, khổ sở, [mạng sống leo lét] như ngọn đuốc trước gió đáng lo để sớm bề phụng dưỡng. Nếu chẳng tận tâm kiệt lực, sẽ càng là đại nghịch bất đạo hơn những đứa con bất hiếu thông thường, chắc chắn sẽ nhanh chóng bị trời diệt!

Hiếu đạo há trọn hết được, quý ở chỗ kịp thời! Đừng để cho tháng ngày [cha mẹ còn sống với ta] ngắn dần, để rồi hối hận tâm ta chưa trọn hết. Đừng dốc sức lo cho con cái [của chính mình] ngày càng nhiều, [để rồi lo là cha mẹ], khiến cho cha mẹ ta thương tâm mất rồi!

Cha mẹ đợi cho đến khi con có thể phụng dưỡng, nói chung là đã năm, sáu chục tuổi, ví như cầm cây đuốc ngắn mà đi đường dài, bươn bả đến quán trọ sợ còn chẳng kịp, há dám nhón nhơ trên đường ư? Kẻ làm con ôm vợ ẵm con, ăn no, ngủ kỹ, nào có biết người già trong nhà tóc bạc, mắt mờ lại bị mất đi một ngày?

Vợ con hãy còn ít tuổi, ngày tháng hưởng dụng hãy còn dài, mà cha mẹ sanh ta bóng dậu sắp xế, dòng sông [thời gian] trôi mãi chẳng ngừng! Vạn nhất sẩy chân, khó báo đáp chùng bằng mảy bụi, giọt nước! Lên trời, xuống đất, chẳng tìm được lối! Than thở suông nổi bi hoài “cây muốn lặng mà gió chẳng ngừng”, đôi trước gà lợn [dâng cúng vong linh cha mẹ] tuôn trào nước mắt, chẳng phải là di hận suốt đời ư?

Vì thế, hằng ngày hãy nghĩ cha mẹ ân sâu khôn sánh, ta chẳng thể thường có cha mẹ, ắt hiếu tâm sẽ tự nhiên dậy khởi.

Xưa kia, đã có người truy điệu [cha mẹ] đã khuất như sau:

*“Huyền huyền bất hiếu khu,
thốn thốn từ thân huyết.*

*Ô điều chánh đa tình,
bách niên không lệ kiệt”*

(có nghĩa là:

Tám thân bất hiếu đẹp xinh,
mỗi tác đều do máu mẹ thành,
chẳng thể báo đền như chim quạ,
trăm năm khô cạn lệ sông thôi).

Lời ấy bi thương thay! May mắn là còn chưa đến nông nỗi ấy, hãy nên mau hiếu dưỡng!

Đời Tống, Tư Mã Ôn Công (Tư Mã Quang) đã nói:

- Ta thờ cha mẹ chẳng có gì hơn người khác, chỉ có thể chẳng khinh dối mà thôi. Thờ vua cũng thế! Có bốn điều đại cương về lòng hiếu: Lập đức, kế thừa gia nghiệp, giữ gìn thân thể, dưỡng chí. Trong những điều ấy, sẽ có điều chẳng trọn hết, cho nên [thành ra] mỗi người một khác.

Điều cốt yếu là tùy phần, tùy sức, trọn hết những điều đáng nên trọn hết. Thật sự có một niềm chí thành, thực hiện những điều ấy suốt cả một đời cho đến khi nhắm mắt, chẳng có mảy may nuối tiếc thì cũng gần như đã trọn hết lòng hiếu vậy!

La Thị nói:

- Hiếu tử thờ song thân, chẳng thể khiến cho cha mẹ ta sanh lòng lãnh đạm, chẳng thể khiến cho cha mẹ ta sanh tâm phiền não, chẳng thể khiến cho cha mẹ ta có tâm kinh hãi, chẳng thể khiến cho cha mẹ ta sanh lòng sầu muộn, chẳng thể khiến cho cha mẹ có nỗi niềm khó nói, chẳng thể khiến cho cha mẹ ta có tâm xấu hổ, ân hận.

Vu Thiết Tiều nói:

- Kẻ làm con phải hoàn toàn thấu hiểu tấm lòng kỳ vọng của cha mẹ đối với con. Tuy danh lợi trong thế gian, không phải là ai cũng ắt đều đạt được, nhưng kẻ đọc sách khắc khổ dùi mài, kẻ theo nghề nông bèn nỗ lực làm lụng vất vả, kẻ buôn bán, tận tâm kinh doanh, chuyên chở, hòng tấm thân có thể đạt tới địa vị sang giàu, khiến cho trong lòng cha mẹ thường nghĩ như mình là người được phong tặng, là người giàu có. Đây cũng là bí quyết để dưỡng chí. Kẻ làm con mà khiến cho cha mẹ chẳng mong mỗi điều gì, đau lòng lắm thay!

Ôn Tiết Hiếu⁷ nói:

- Trong nhà có người bạc đầu chính là phước của con cháu. Một là liên lạc với những bậc cổ cự, hai là được xóm làng tin phục, ba là con cháu vâng theo mạng lệnh, tôi tớ tuân theo quy củ, bốn là nói kể chuyện cũ của tổ tiên, làm bậc tiền bối gương mẫu trong quận, ấp, năm là hòa giải thói mạnh bạo, nóng nảy của bọn trẻ tuổi, sáu là chăm chút những điều chi ly.

Trong bài Khuyên Hiếu Thiên của Vương Trung Thư có đoạn:

⁷ Ôn Tiết Hiếu tên thật là Ôn Hoàng, tên tự là Tiết Hiếu, người tỉnh Chiết Giang, đỗ Tiến Sĩ vào đời Sùng Trinh nhà Minh. Ông có biên soạn bộ Ôn Thị Mẫu Huấn (lời giáo huấn của mẹ trong nhà họ Ôn). Khi quân Mãn Thanh diệt nhà Minh, ông đã tự sát.

- Đời có kẻ bất hiếu,
sống uổng kiếp phù sanh,
chẳng nghĩ ơn cha mẹ,
sống nào khác cây khô?

Khi thân chưa thành người,
mười tháng trong bụng mẹ,
khát bèn uống huyết mẹ,
đói bèn ăn thịt mẹ.

Khi thân con sắp sanh,
thân mẹ như bị chém,
cha vì mẹ đau xót,
vợ khóc trước mặt chồng,
chỉ sợ khi sanh nở,
sẽ thành quyền thuộc quỷ.

Đến khi thấy mặt con,
mừng một mạng hầy còn.
Do tâm lòng từ mẫu,
ngày đêm siêng chăm bẵm.

Mẹ nằm đệm, chiếu ướt,
con ngủ mền đệm khô.

Con đang ngủ yên ổn,
mẹ chẳng dám đuổi người.
Thân vùi trong xú ối,
chẳng rảnh nghĩ tắm gội.
Trâm lệch, mũi đội ngược,
hình dung chẳng đoái hoài.
Đi lại sợ sập hố,
giở chân sợ té lăn.
Bú mớm suốt ba năm,
máu, mồ hôi mấy học?
Vất vả muôn ngàn nỗi!
Con vừa tuổi choai choai,
tánh tình dần cứng cỏi,
hành tung khó câu thúc.
Theo bạn bè rong chơi,
mặc sức thỏa tửu sắc!
Sáng tối chẳng về nhà,
mẹ tựa cửa ngóng trông,
từ hoàng hôn tới sáng.
Con đi ngàn dặm đường,

lòng mẹ ruỗi ngàn dăm.
Con cưới được vợ đẹp,
tình cá nước hòa hợp,
thấy mặt mẹ như đất,
thấy mặt vợ như ngọc!
Nếu mẹ trách một lời,
nén giận, mắt đổ lửa!
Nếu vợ chửi mọi cách,
cười mon, chẳng thấy nhục.
Mẹ mặc áo xống cũ,
vợ khoác lụa là mới,
chẳng ngại người ghét hiêm,
chẳng hiểu người then ghét
Nếu cha mẹ góa bụa,
lẻ loi trong đêm trường.
Khỏe thì cho bữa cơm,
bệnh thì cho bữa cháo,
bỏ lửng trong phòng trống,
giống như khách ở trọ!
Sắp thành quỹ suối vàng,

mạng như đuốc trước gió,
nhanh chóng sắp vô thường,
cô hồn vùi hang núi,
hồn linh chốn suối vàng.
Ai nghĩ đang thọ khổ?⁸
Cha mẹ vừa nằm xuống,
anh em chia của cải,
chẳng nghĩ ân mẹ cha,
chỉ nhủ ta có phước!
Phải bảo hạng người ấy,
chẳng bằng loài cầm thú!
Quạ hiên mớm ngược lại,
dê núi còn khụy chân⁹.

Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

⁸ Nguyên văn “*thùy niệm ưng trất cốc*” (ai nghĩ đến người đang hứng chịu công xiềng). Ông Hoàng Bách Lâm giảng: Ý nói đứa con vô tâm chẳng nghĩ đến cha mẹ còn sống, phải ăn nhờ ở đậu con, giống như tù nhân đang chịu đựng mọi nỗi tù túng, hạn chế.

⁹ Đây là những tấm gương hiếu thảo được kể trong quyển Vật Do Như Thử, quạ biết mớm mồi cho cha mẹ già, dê khụy chân đỡ cho cha mẹ khỏi lăn xuống vực.

(nhạc)

Chúc bạn

*Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành
Năm nào cũng như ý*

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

*Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công
đức vô lượng!*